

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỐNG NHẤT  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 85/2022/HS-ST

Ngày: 25 - 8 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Lan.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Duyên.

Ông Lương Hùng Việt

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Văn Tuấn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại Hội trường A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 91/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 80/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hữu T**, tên gọi khác: T, giới tính: Nam; Sinh năm 2000, tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: sửa xe; Văn hoá: 11/12. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: kinh, tôn giáo: Phật giáo. Họ tên cha: Nguyễn Đăng S, sinh năm 1954. Họ tên mẹ: Lưu Thị L, sinh năm 1965. Bị cáo là con út trong gia đình có 04 anh chị, chưa có vợ con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 13/4/2022 cho đến nay.

(Có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 20 phút, ngày 13 tháng 4 năm 2022, Công an xã H, huyện Thống Nhất tuần tra phát hiện và lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hữu T, sinh năm 2000, trú tại ấp H, xã H, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 05

gói ni lon chứa tinh thể màu trắng để trong 01 hộp giấy màu xanh-xám-bạc, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh đen, 01 cân tiểu ly, vụ việc được chuyển đến Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hữu T khai nhận: T là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy cất dấu và sử dụng, ngày 09/4/2022 T sử dụng số điện thoại 0924 034 004 gọi đến số điện thoại 0924 141 151 cho người bạn tên D (không xác định được họ tên, địa chỉ nơi cư trú) để mua ma túy, đến khoảng 5 giờ ngày 11/4/2022 đối tượng tên B là bạn của D (không xác định được họ tên, địa chỉ nơi cư trú) đi đến nhà T giao 05 túi ni lon chứa ma túy đá và lấy số tiền 3.700.000 đồng. Sau khi có ma túy T cất dấu trong phòng ngủ và đưa ra sử dụng 02 lần. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 13/4/2022 T cất dấu số ma túy còn lại là 05 túi ni lon để trong 01 hộp giấy màu xanh-xám-bạc cất dấu ở túi quần Jean phía sau bên phải đang mặc trên người thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng toàn bộ vật chứng.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 777/KL-KTHS ngày 19/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Nai xác định mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 14,2523 gam loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án: 14,2155 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, không được phép sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 (đã hư hỏng), 01 cân tiểu ly thu giữ tại nhà của Nguyễn Hữu T không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh đen của Nguyễn Hữu T liên quan đến việc mua ma túy, Cơ quan điều tra đã thu giữ cần tịch thu sung công .

Tại Cáo trạng số 58/CT-VKS.TN ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 06 (sáu) năm đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và xử lý vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tham gia tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2] Về tội danh và khung hình phạt:** Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 16 giờ 30 phút, ngày 13/4/2022, tại ấp Hưng Nghĩa, xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Nguyễn Hữu T có hành vi tàng trữ trái phép 14,2523 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Như vậy, hành vi của Nguyễn Hữu T thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

#### *Điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:*

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

*...*

*g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam.”*

Do đó, Cáo trạng số 58/CT-VKS.TN ngày 27/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là đúng người, đúng tội và không oan sai cho bị cáo.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:* Xét tính chất của vụ án thấy rằng, tình hình tội phạm ma túy nói chung và trên địa bàn huyện Thống Nhất nói riêng có chiều hướng phức tạp, với tính chất ngày càng nghiêm trọng, gây nhức nhối cho xã hội và trở thành nỗi lo của nhiều gia đình. Hậu quả do tệ nạn ma túy gây ra rất nghiêm trọng, làm tổn hại sức khỏe của một bộ phận nhân dân, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất và tinh thần. Bị cáo nhận thức được hành vi mà mình thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Mặt khác, do ăn chơi đua đòi nên bị cáo đã mắc vào tệ nạn xã hội (nghiện ma túy). Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 BLHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, là căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về quyết định hình phạt:* Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội nên cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình, tự giác cải tạo, học tập, lao động trở thành công dân sống lương thiện, có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền...*”. Tuy nhiên, xét tình hình tài sản của bị cáo Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] *Về vật chứng vụ án:*

- 14,2155 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 (đã hư hỏng), 01 cân tiểu ly thu giữ tại nhà của Nguyễn Hữu T không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng theo quy định của pháp luật.

- 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh đen của Nguyễn Hữu T liên quan đến việc mua ma túy, Cơ quan điều tra đã thu giữ cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[8] Các vấn đề khác: Đối với 02 đối tượng tên “D và B” là người cung cấp ma túy cho Nguyễn Hữu T để tàng trữ sử dụng, bản thân Thọ không biết rõ tên tuổi, nơi cư trú của 02 đối tượng trên, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng đến nay chưa có kết quả nên không có cơ sở để xử lý.

[9] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và đề xuất về mức hình phạt đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điều 47; Điều 50 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**Xử phạt** bị cáo Nguyễn Hữu T 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/4/2022.

2. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong số 777/KL – KTHS ngày 20/4/2022, bên trong chứa khối lượng ma túy còn lại 14,2155 gam ma túy loại Methamphetamine sau giám định; tịch thu sung công quỹ điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh đen của Nguyễn Hữu Thọ liên quan đến việc mua ma túy (theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27 tháng 7 năm 2022 giữa công an huyện Thống Nhất và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- UBND xã Hưng Lộc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Lan**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Lan**